

Số: 50 /KH-MNGL

Gia Lương, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024– 2025

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung thời gian năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 1849/SGDĐT-GDMN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hải Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024 – 2025.

Căn cứ Hướng dẫn số 243/PGDĐT-GDMN ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ chương trình hành động, nghị quyết, kế hoạch của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Gia Lộc, của Đảng ủy xã Gia Lương;

Căn cứ chủ đề năm học 2024-2025 của toàn ngành: "Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương"

Trường mầm non Gia Lương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Tình hình địa phương:

Xã Gia Lương nằm ở phía Đông của huyện Gia Lộc, phía Đông giáp huyện Tứ Kỳ, phía Bắc giáp xã Tân Tiến, phía Tây giáp xã Gia Khánh, phía Nam giáp xã Hoàng Diệu và huyện Tứ Kỳ, diện tích tự nhiên là 350,22ha, dân số đến năm 2022 khoảng 6.200 người. Trường mầm non Gia Lương được quy hoạch với tổng diện tích 6.284 m². Tầm nhìn đến năm 2030, trong Quyết định phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Gia Lương của UBND huyện, trường mầm non thôn Đồng Tâm được quy hoạch quy mô 1,17ha (mở rộng thêm 7.416 m²). Gia Lương là địa phương có truyền thống cách mạng. Nhân dân trong xã có truyền thống hiếu học, phong trào giáo dục được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, Chính quyền và các ban ngành đoàn thể cùng hội cha mẹ học sinh. Đảng bộ và nhân dân xã Gia Lương đã phát huy nội lực của mình tập trung mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới nâng cao về đích năm 2020. Chính vì vậy thu nhập kinh tế của nhân dân tăng nhanh là động lực chính để phát triển văn hóa giáo dục, nhân dân có điều kiện quan tâm hơn đến việc học tập của con em mình.

Phong trào giáo dục của xã nhà phát triển đồng đều và bền vững, trường Mầm non, Trung học sơ sở đều đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Kết quả năm học 2023 - 2024

2.1. Về số lượng:

Công tác huy động:

Nhà trẻ: 75(74+1)/162 đạt 46.3%;

Mẫu giáo: 279(265+14)/280=99,6%

Riêng trẻ 5 tuổi đạt 88/88 đạt 100%

2.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.2.1. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không có trường hợp trẻ ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

- 100% trẻ đến trường được cân, đo, theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng, kết quả:

- Số trẻ phát triển bình thường cân nặng 339/339 trẻ đạt 100%

- Số trẻ SDDNC 0/339 trẻ đạt 0%;

- Số trẻ phát triển bình thường về chiều cao 339/339 trẻ đạt 100%

- Số trẻ SDDTC 0/339 trẻ = 0%, Số trẻ cao hơn tuổi 0

2.2.2. Chất lượng giáo dục.

- 100% trẻ được học đúng độ tuổi và học chương trình giáo dục mầm non.

- 100% trẻ được đánh giá theo đúng giai đoạn, đánh giá cuối chủ đề.

- 100% trẻ mẫu giáo được đánh giá đạt yêu cầu các lĩnh vực.

- Trẻ có nề nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu.

- Tỷ lệ toàn trường: Bé chăm 96%, bé ngoan 95,5%, bé ngoan toàn diện 93,8%.

Trong đó:

- Mẫu Giáo:

+ Tỷ lệ bé chăm đạt 97%; Tỷ lệ bé ngoan đạt 96,5%; Tỷ lệ bé ngoan toàn diện đạt: 95%.

- Nhà Trẻ:

+ Tỷ lệ bé chăm đạt 95%; Tỷ lệ bé ngoan đạt: 94%; Tỷ lệ bé TD: 92,5%

2.3. Công tác thực hiện các phong trào thi đua

- Kết quả thi giáo viên giỏi cấp trường: 100% GV đạt giờ dạy giỏi cấp trường, trong đó có 26 giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp trường và 01 giáo viên được công nhận giờ dạy giỏi cấp trường. Có 02 giáo viên được công nhận GVĐG cấp huyện.

- Trường có 08 sáng kiến được công nhận cấp huyện.

- Ngoài ra, nhà trường đặc biệt chú trọng tổ chức các hoạt động tập thể, học tập ngoại khoá phù hợp trong điều kiện đảm bảo an toàn cho trẻ, như cho các cháu học sinh mẫu giáo đi thăm cánh đồng lúa, thăm đình làng, thăm trường Tiểu học.

- Trường thực hiện có hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025".

- Thực hiện tốt chủ đề "Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện".

Đánh giá xếp loại giáo viên

* **Tự xếp loại CNNGVVMN:** Số cán bộ giáo viên tự xếp loại Tốt 25 đồng chí, tự xếp loại khá 8 đồng chí.

* **Kết quả xếp loại công chức, viên chức**

HTXS NV: $3/34 = 8,8\%$; HTTNV: $31/34 = 91,2\%$

Kết quả thi đua cuối năm

***Trường đạt:** TTLĐTT.

- CSTĐCS: 06 đ/c

- LĐTT: 25 đ/c

- 01 đồng chí được UBND huyện khen.

2.4. Đánh giá chung:

* **Kết quả đạt được**

+ Trường giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng mức độ 2.

+ Trường được UBND huyện xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Quy mô trường lớp tương đối ổn định, tỷ lệ trẻ 4-5 tuổi đến trường ngày một phát triển, chất lượng chăm sóc giáo dục ngày một nâng lên.

+ Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

+ Đội ngũ giáo viên ổn định, tỷ lệ CBGVNV đạt trên chuẩn 33/34 đạt 97,1%. 100% CBGV được vào biên chế góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng.

+ Nề nếp kỷ cương của nhà trường được duy trì.

+ Cơ sở vật chất khang trang.

2.5. Các mặt hạn chế

* **Hạn chế:**

+ Tỷ lệ trẻ ra nhóm trẻ và lớp mẫu giáo 3 tuổi còn thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện.

+ Trang thiết bị hiện đại thiếu. Hệ thống máy tính, ti vi thiếu và đang xuống cấp dẫn đến khó khăn trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin, một số đồ dùng phục vụ công tác bán trú còn hạn chế.

+ Một số giáo viên chưa mạnh dạn, khả năng xây dựng và tổ chức một số hoạt động chưa khoa học.

+ Một bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến công tác phối kết hợp cùng nhà trường.

+ Trẻ nhỏ sức đề kháng kém hay phải nghỉ học phần nào ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường.

3. Tình hình đội ngũ năm học 2024- 2025:

Tổng số CBGVNV hiện có 40 người. Trong đó:

- CBQL: 03 người;
- Giáo viên: 30 người;
- Nhân viên: 06 người (Kế toán 01, cô nuôi dưỡng: 04 người: Bảo vệ 01).

Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%(Trên chuẩn của CBGV NV: 23/24 đạt 95.8%, Cao đẳng 1 = 4.2%)

4. Cơ sở vật chất:

- Trường có 2 điểm trường tổng số diện tích 6.284 m² với 15 phòng học và 01 phòng chức năng được xây dựng kiên cố, khang trang, có cây xanh, cảnh quan sư phạm phù hợp.

- Nhà trường có 02 bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, được xây dựng kiên cố, xa lớp học đảm bảo nguyên tắc 1 chiều, có khu tiếp nhận thực phẩm, khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn và khu chia ăn. Trong đó khu vực bếp Đồng Tâm là 192m²/158 trẻ= 1,2 m² bình quân/trẻ, tổng diện tích khu vực bếp Lũy Dương là 138 m²/190 trẻ= 0.7m² bình quân/trẻ, có đủ trang thiết bị đảm bảo cho việc nấu ăn cho trẻ.

- Đồ dùng cá nhân, đồ chơi cho trẻ, trang thiết bị phục vụ giảng dạy của giáo viên cơ bản đảm bảo đầy đủ.

- Tuy được cải tạo, song nhà trường cũng có đủ các phòng chức năng thuận tiện cho công tác quản lý.

II. Thuận lợi, khó khăn.

1.Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục, sự chỉ đạo, động viên kịp thời của cấp ủy Đảng chính quyền địa phương, của các ban ngành đoàn thể, sự phối kết hợp có hiệu quả của các bậc phụ huynh học sinh.

- Ban giám hiệu nhà trường có sự phối kết hợp chặt chẽ trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học.100% đội ngũ trình độ chuyên môn chuẩn, trên chuẩn, có khả năng ứng dụng CNTT, tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, được sự tin tưởng của các bậc phụ huynh học sinh. Trường liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến.

- Các tổ chức trong nhà trường luôn ổn định và phát triển.

- Cơ sở vật chất tương đối khang trang đạt chuẩn mức độ I.

- Đa số các bậc phụ huynh đã có sự quan tâm hơn đối với con em mình.

2. Khó khăn:

- Một số giáo viên trẻ kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ còn nhiều hạn chế.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa quan tâm công tác phối kết hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ ra nhóm thấp.

- Do trẻ nhỏ sức đề kháng kém hay phải nghỉ học phần nào ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường.

Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường và sự chỉ đạo của cấp trên, năm học 2024-2025 trường Mầm non Gia Lương xác định những nhiệm vụ và các biện pháp trọng tâm để thực hiện như sau:

III. Phương hướng, nhiệm vụ chung

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục.

2. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Đẩy mạnh công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường lớp theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội (KTXH); tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới.

5. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá GDMN để phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong đơn vị, đặc biệt ứng dụng CNTT, CĐS số trong công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, giáo viên và người lao động.

- Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực của đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, chủ động xây dựng kế hoạch công tác phối hợp giữa các cấp quản lý giáo dục, các ban ngành đoàn thể liên

quan ở địa phương trong kiểm tra, rà soát, nắm thông tin. Thực hiện giám sát, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, người đứng đầu cơ sở giáo dục gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện tự chủ theo quy định về các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

- Tăng cường công tác phối hợp với các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN.

1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong nhà trường

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em...

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động theo quy định; thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng quy định từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, thông báo kết quả; có sự phối hợp các cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát; tăng cường giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời những vi phạm tồn tại lâu dài, tiềm ẩn rủi ro, nguy cơ mất an toàn.

1.4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường; phối hợp với các phòng, ban chuyên môn tham mưu cho UBND huyện công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi (GVG) cấp trường theo Kế hoạch. Tham gia Hội thi GVG đối với Khối Nhà trẻ cấp huyện, cấp tỉnh. Tổ chức hội thi “Bé khỏe, bé khéo” cấp trường và tham gia thi cấp huyện, tỉnh.

1.5. Nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác về số liệu, đúng thời gian quy định, thực hiện nghiêm túc các quy định về soạn thảo, lưu trữ văn bản. Các báo cáo đột xuất, định kỳ khác thực hiện theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV được kiểm tra, đánh giá xếp loại từ khá trở lên.
- 100% GV đạt GV đạt giáo viên giỏi cấp trường.
- 100% GV dự thi cấp huyện đạt GV giỏi.
- 100% trẻ tham gia cấp huyện được công nhận “Bé khỏe, bé khéo”

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học, thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn về kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong nhà trường theo quy định. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường.

Duy trì mức ăn trung bình của trẻ từ 18.000 đ/trẻ trở lên; tỷ lệ trẻ được ăn bán trú đối với nhà trẻ và trẻ mẫu giáo đạt 100%. Tăng cường công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với

trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi còn dưới 1.5%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.

2.2.2. Đổi mới các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN

- Triển khai thực hiện chất lượng Chương trình GDMN và phát triển Chương trình: chỉ đạo thực hiện các giải pháp, phát huy tính chủ động của cán bộ giáo viên trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện; lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em.

- Tham dự Hội thảo nhân rộng mô hình điểm Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” cấp tỉnh. Rút kinh nghiệm, xây dựng mô hình sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tế tại đơn vị. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả ưu điểm thực hiện Chuyên đề để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và sự đồng thuận của phụ huynh về GDMN trong tình hình mới.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hòa nhập: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Thực hiện nghiêm túc việc xác nhận mức độ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Đảm bảo chính sách đối với những lớp đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục vào trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu:

+ Tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

+ Đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông (ATGT): hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội để bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non, phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương tăng cường bổ sung các biển báo tại các khu vực trường học, gờ giảm tốc tại cổng trường bảo đảm tuyệt đối an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông.

+ Thực hiện hiệu quả việc khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” của Chương trình giai đoạn 2020-2024 trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi. Tập huấn nâng cao ý thức trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng và công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi đối với CBQL, GVMN. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phối hợp giữa nhà trường, gia đình-xã hội trong thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu: Triển khai hướng dẫn, thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; xây dựng mô hình “Trường mầm non xanh, thích ứng biến đổi khí hậu hướng đến bảo vệ môi trường bền vững” gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một: tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình lớp Một. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng chăm sóc theo chương trình GDMN.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh phù hợp với tình hình thực tế. Khuyến khích các lớp thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện nhằm triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh.

*** Chỉ tiêu:**

- 99% trẻ phát triển bình thường về chiều cao cân nặng,
- Giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn dưới 1.5%, không chế tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 2%.
- 100% nhóm, lớp áp dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực.
- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường.
- 100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập.
- 100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần.
- 100% trẻ mẫu giáo có hiểu biết cơ bản khi tham gia giao thông.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Thực hiện Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; tham mưu công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để mở rộng

trường, lớp; rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018, công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/2/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDMN, phổ thông và thường xuyên, các quy định của pháp luật hiện hành; tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

3.2. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN

- Khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia, ưu tiên đầu tư cho cấp học mầm non.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2029 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDĐT giai đoạn 2020-2025.

- Ưu tiên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm, trang bị, bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

- Không ghép trẻ nhà trẻ với trẻ mẫu giáo; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non hiện hành. Đảm bảo cơ cấu nhóm trẻ/tổng số nhóm lớp không dưới 26%.

Quan tâm xây dựng, bổ sung hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT.

Tăng cường rà soát, tham mưu cải tạo nhà vệ sinh, công trình nước sạch và bếp ăn bán trú; đảm bảo trường có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh cho trẻ đúng quy cách, trang trí phù hợp với trẻ mầm non theo Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh cho các cơ sở GDMN, phổ thông và Tiêu chuẩn Việt Nam 3907: 2011. Xây dựng, sắp xếp bếp nấu ăn theo quy trình một chiều, đầu tư đồ dùng, thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại; xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ.

3.3. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở GDMN

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mục tiêu và kế hoạch chung của huyện. Quan tâm đầu tư CSVC, đồ dùng, thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại; có giải pháp cụ thể nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của

trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, tăng cường các điều kiện thực hiện áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến để nâng cao, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tương xứng với trường đạt chuẩn mức độ 2.

Phấn đấu duy trì và giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ II.

*** Chỉ tiêu:**

- Giữ vững trường đạt chuẩn mức độ 2, kiểm định mức độ 3.

4. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND huyện đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí tối thiểu 02 giáo viên/lớp. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng đội ngũ, nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường của nhân dân.

- Triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Các tổ chuyên môn thực hiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong nhà trường, giữa các cơ sở GDMN trong huyện, trong tỉnh và với địa phương khác. Trong năm học 2024-2025, dự chuyên đề, hội thảo của huyện

+ Chuyên đề: “Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” tại trường MN Nhật Tân.

+ Hội Thảo: “Áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào phát triển chương trình GDMN” tại MN Phương Hưng.

Trường tổ chức 2 chuyên đề cấp trường, các tổ chuyên môn chủ động, tích cực tổ chức các chuyên đề tạo môi trường giao lưu, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để CBQL, GV sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và đổi mới GDMN.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1318/KH-SGDĐT ngày 03/07/2024 của Sở GDĐT Hải Dương về tổ chức bồi dưỡng chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non”, giai đoạn 2024-2026; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền và tổ chức các nội dung giáo dục sinh động, hấp dẫn để tạo môi trường luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn

2018-2025, bồi dưỡng, đào tạo giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS. Phần đầu trong năm học 2024-2025, 01 giáo viên tham gia học nâng trình độ chuẩn. Quan tâm đến đội ngũ giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm như dạy tiếng Anh, tin học, kiêm nhiệm công tác văn thư, y tế phải được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định. Tăng cường phối hợp trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, CBQL theo quy định.

*** Chỉ tiêu:**

- Tổ chức 2 chuyên đề cấp trường.
- 100% CBGVNV đăng ký phát âm chuẩn L/N
- 100% CB, GV được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non từ khá trở lên
- 01 giáo viên tham gia học nâng trình độ chuẩn.

5. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục PCGDMNTNT; chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi

Tiếp tục rà soát các điều kiện đảm bảo duy trì trường kết quả công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 1275/KH-BCĐ ngày 21/6/2024 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC tỉnh Hải Dương về thực hiện phổ cập và xóa mù chữ năm 2024.

Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC; rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CSVC. Chủ động rà soát các điều kiện, xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMNTNT) theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác.

Năm học 2024-2025, phần đầu tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường: Nhà trẻ: 48,2%; Mẫu giáo: 100% (trẻ 5 tuổi đạt 100%); đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục có chất lượng theo Chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trước chương trình. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

*** Chỉ tiêu:**

Công tác huy động:

Nhà trẻ: 68/141 đạt 48,8%;

Mẫu giáo: 265/265 đạt 100% (trẻ 5 tuổi đạt 96/96 đạt 100%);

Đối với công tác huy động trẻ trên địa bàn đi học.

Toàn trường: 332/405= 82%

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối nhà trẻ: 68/141 cháu đạt 48,2%.

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối mẫu giáo: 265/265= 100%

- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi trên địa bàn đi học 96/96= 100%

Đối với công tác huy động trẻ tại xã.

Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường 313/406= 77,1%

Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường khối nhà trẻ: 68/141= 48,2%.

Cụ thể: Nhóm 25-36 tháng tuổi A: 16 cháu; Nhóm 25-36 tháng tuổi B: 16 cháu.

Nhóm 25-36 tháng tuổi C: 16 cháu; Nhóm 25-36 tháng tuổi: 16 cháu.

Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học tại trường mẫu giáo: 245/265= 92,5%.

Cụ thể:

- Khối 3 tuổi tỷ lệ trẻ trên địa bàn học tại trường 71/73 đạt 97,3%, trong đó: 3 tuổi A: 16 cháu; 3 tuổi B: 16 cháu; 3 tuổi C: 20 cháu; 3 tuổi D: 19 trẻ (Đi học nơi khác: MN BiBi 01 trẻ, MN Tân Hưng 01)

- Khối 4 tuổi tỷ lệ trẻ trên địa bàn học tại trường 83/96 đạt 86,5%, trong đó: 4 tuổi A: 20 cháu; 4 tuổi B: 27 cháu; 4 tuổi C: 18 cháu; 4 tuổi D: 18 cháu; (Đi học nơi khác: MN Bi Bi: 07 trẻ; MN Hoàng Diệu: 01 trẻ; MN Gia Khánh: 02 trẻ; MN Gia Tân: 01 trẻ; MN Tân Hưng: 01 trẻ; MN Đoàn Thượng: 01 trẻ)

- Khối 5 tuổi tỷ lệ trẻ trên địa bàn học tại trường 91/96 đạt 94,8 %, trong đó: 5 tuổi A: 30 cháu; 5 tuổi B: 29 cháu, 5 tuổi C: 32. (Đi học nơi khác: MN Bi Bi 4 trẻ, 1 trẻ MN Tân Tiến)

-100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được học nghiêm túc, chất lượng Chương trình GDMN. Không dạy trước chương trình

- Tỷ lệ toàn trường: Bé chăm 96-98%, bé ngoan 95- 97%, bé ngoan toàn diện 94-96%.

Trong đó:

- Mẫu Giáo:

+ Tỷ lệ bé chăm đạt 97- 99%; Tỷ lệ bé ngoan đạt 96,5- 97%; Tỷ lệ bé ngoan toàn diện đạt: 95- 96%.

- Nhà Trẻ:

+ Tỷ lệ bé chăm đạt 95-97%; Tỷ lệ bé ngoan đạt: 94-96%; Tỷ lệ bé TD: 92,5- 94%

- Xã được công nhận đạt phổ cập GDMNTE 5 tuổi.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục và hội nhập quốc tế

6.1. Công tác xã hội hóa

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Tham mưu chính quyền địa phương ban hành các chính sách đặc thù; ban hành kế hoạch, lộ trình huy động đa dạng các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, cộng đồng, xã hội tham gia các hoạt động giáo

dục, hỗ trợ phát triển GDMN.

- Quản lý, sử dụng nguồn lực xã hội hóa theo quy định, trong đó đặc biệt chú trọng các yêu cầu về công khai mục tiêu, điều kiện bảo đảm chất lượng và kết quả chất lượng giáo dục.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, xã hội, cộng đồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội góp phần tổ chức tốt các hoạt động giáo dục; huy động các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò của cấp học mầm non đối với sự hình thành và phát triển về nhân cách của trẻ. Duy trì hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua các nền tảng Zoom, Zalo nhóm..;

- Tăng cường công tác phối hợp với các ban, ngành tại địa phương trong rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định pháp luật; thúc đẩy sự tham gia, phối hợp của gia đình, cộng đồng, xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định và xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

6.2. Hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025. Triển khai Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính phủ phê duyệt; thực hiện về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các cá nhân, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN phù hợp với địa phương theo quy định của pháp luật.

- + Tiếp tục thực hiện các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng lòng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo tại đơn vị thuộc Dự án “Chăm sóc mắt học đường mở rộng” tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2024 do Quỹ Fred Hollows Foundation (Úc) tài trợ.

- Chủ động hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GVMN, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam và địa phương để phát triển Chương trình tại đơn vị.

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% nhóm, lớp có nhóm zalo

- 100% trẻ được chăm sóc và bảo vệ mắt

- 100% nhóm, lớp áp dụng mô hình GD tiên tiến.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong nhà trường:
- + Thúc đẩy ứng dụng CNTT và CDS, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- + Giao cho khối 5 tuổi xây dựng Mô hình chuyên đổi số trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện CDS trong nhà trường. Thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách.
- Phát triển học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN: nâng cao chất lượng các kho học liệu số gồm bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn trường; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ để chia sẻ dùng chung thông qua các nền tảng số. Tiếp tục khai thác, sử dụng phần mềm quản lý bán trú và xây dựng kế hoạch giáo dục để hỗ trợ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đạt hiệu quả cao.

*** Chỉ tiêu:**

- 3/3 lớp 5 tuổi thực hiện tốt chuyên đổi số.
- 100% nhóm, lớp được kết nối mạng Enternet.
- 100% giáo viên có sản phẩm về các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng để chia sẻ dùng chung thông qua các nền tảng số.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, của đơn vị; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN và chia sẻ, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay trong GDMN;
- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

*** Chỉ tiêu:**

- Hàng tháng có 2 bài được đăng tải Website, 1 bài trên mạng xã hội.
- 100% các nhóm, lớp có góc tuyên truyền.

9. Chỉ tiêu phấn đấu thi đua chung:

- Danh hiệu tập thể:
- + Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phấn đấu 3- 5 Đảng viên HTXS NV;
- + Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;
- + Đạt Công đoàn vững mạnh
- + Đơn vị đạt cơ quan đơn vị văn hóa 2024
- + Đoàn TNCSHCM Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Danh hiệu cá nhân: 85- trên 90% CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT, CSTĐ
- SK xếp loại tốt cấp trường: 12- 15 SK. Còn lại khá và đạt yêu cầu cấp trường
- SK được XL cấp huyện: 10- 12 SK.

V. Các biện pháp chính.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.
- Thực hiện đổi mới công tác quản lý.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.
- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường.
- Nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

- Quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học.
- Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn.
- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em.
- Thực hiện tốt công tác y tế trường học, phối hợp với trung tâm y tế thực hiện tốt các biện pháp y tế học đường.
- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng.
- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ kiểm tra, giám sát việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP.
- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.
- Triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của cán bộ giáo viên trong việc phát triển chương trình.
- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập.
- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục vào trong thực hiện Chương trình GDMN:

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Triển khai, thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025.
- Tham mưu công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để mở rộng trường, lớp;
- Thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp.
- Khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia.
- Đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN.
- Rà soát, tham mưu cải tạo nhà vệ sinh, công trình nước sạch và bếp ăn bán trú.
- Đầu tư CSVC, đồ dùng, thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại.

4. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Tham mưu UBND huyện đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN.
- Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong nhà trường,
- Tổ chức chuyên đề cấp trường.
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ mầm non”.
- Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp.
- Tạo điều kiện cho 01 giáo viên học nâng chuẩn..
- Thực hiện đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định.

5. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục PCGDMNTNT; chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi

- Tăng cường rà soát các điều kiện đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn PCGDMNTNT.
- Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC
- Tăng cường công tác phối hợp các ban ngành đoàn thể địa phương huy động trẻ đến trường.
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục và hội nhập quốc tế

- Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục.
- Tham mưu chính quyền địa phương ban hành các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển GDMN.
- Quản lý, sử dụng nguồn lực xã hội hóa theo quy định.
- Công khai mục tiêu, điều kiện bảo đảm chất lượng và kết quả chất lượng giáo dục.
- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình, xã hội, cộng đồng.
- Duy trì hiệu quả trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua các nền tảng Zoom, Zalo nhóm..;
- Tập trung huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục.
- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các cá nhân, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN.
- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng lòng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo.
- Chủ động hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GVMN, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong nhà trường.
- Giao cho khối 5 tuổi xây dựng Mô hình chuyển đổi số.
- Thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách.
- Phát triển, nâng cao chất lượng các kho học liệu số gồm bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn trường.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông.
- Đa dạng các kênh truyền thông.

9. Đối với công tác thi đua:

- Ban giám hiệu kết hợp với BCH Công đoàn đẩy mạnh các phong trào thi đua như: phong trào thi đua “Hai tốt” và phong trào hưởng ứng cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Động viên cán bộ giáo viên tự giác đem hết khả năng của mình để hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức đăng ký và có kế hoạch thi đua phù hợp với yêu cầu và tình hình của nhà trường. Xây dựng biểu điểm thi đua rõ ràng, cụ thể, chi tiết, đảm bảo đánh giá một cách toàn diện các mặt công tác của giáo viên. Sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân đạt thành tích cao trong công tác.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Ban giám hiệu:

- Cụ thể hóa kế hoạch năm học thành kế hoạch từng tháng, tuần phù hợp với nội dung chăm sóc giáo dục trẻ. Quản lý chặt chẽ đội ngũ giáo viên nhân viên trong trường.

- Thường xuyên kiểm tra và tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện cho các nhóm lớp thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Tham mưu, phối kết hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND xã cùng các tổ chức đoàn thể, Hội cha mẹ phụ huynh học sinh tạo điều kiện cùng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Đối với cán bộ giáo viên nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức, cá nhân, của nhóm, lớp đảm bảo hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch góp phần hoàn thành chỉ tiêu chung của nhà trường.

Trên đây Kế hoạch năm học 2024-2025 của trường MN Gia Lương. Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chuyên môn, các nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về BGH để kịp thời tháo gỡ./

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/cáo);
- Đảng uỷ - HĐND-UBND Gia Lương (để b/cáo);
- BGH (để thực hiện);
- Tổ CM (để thực hiện);
- Lưu HS./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ly

CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM CỦA TỪNG THÁNG
(Kèm theo Kế hoạch số... /KH-MNGL, ngày .. tháng 9 năm 2024
của trường Mầm non Gia Lương)

Tháng 9/2024

- Tổ chức Khai giảng năm học 2024-2025 theo hướng dẫn.
- Chỉ đạo thực hiện chương trình từ 05/9/2024. Tập trung rèn nề nếp thói quen cho trẻ.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ.
- Hợp đồng với trạm y tế xã theo dõi sức khỏe cho trẻ.
- Phối hợp với Trung tâm y tế khám sức khỏe định kỳ lần 1 cho trẻ.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp lồng ghép các nội dung giáo dục phù hợp với nhiệm vụ năm học ...
- Chỉ đạo giáo viên vận dụng phương pháp GD tiên tiến. Cho trẻ bước đầu làm quen với tin học và ngoại ngữ phù hợp.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm, XD môi trường chữ viết phù hợp với từng nhóm, lớp. Tăng cường rèn kỹ năng phát âm chuẩn L/N.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Tổ chức học nhiệm vụ năm học 2024-2025. Triển khai các hội thi trong năm, các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.
- Tổ chức họp Ban đại diện, họp phụ huynh học sinh đầu năm học.
- Cấp phát tài liệu, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị cho các nhóm lớp.
- Xây dựng dự thảo các loại kế hoạch, quy chế, nội quy, quy tắc của nhà trường.
- Báo cáo các khoản thu trong năm học với UBND xã và PGDĐT.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Tiếp tục triển khai xây dựng thư viện thân thiện.
- Hoàn thiện hồ sơ quản lý trẻ.
- Thực hiện mô hình: “Trường mầm non xanh, thích ứng biến đổi khí hậu hướng đến bảo vệ môi trường bền vững”
- Tổ chức tết trung thu cho các cháu.
- Tổ chức ký hợp đồng mua thực phẩm. Chỉ đạo bếp ăn XD thực đơn phù hợp.
- Hướng dẫn tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ. Hướng dẫn giáo viên đăng kí các danh hiệu thi đua, đăng ký thực hiện đổi mới trong phương pháp dạy học.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chuẩn bị các điều kiện cho việc kiểm tra PCGDMNTENT.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng nhà trường.
- Tuyên truyền kỷ niệm 782 năm ngày sinh danh tướng Yết Kiêu.
- Rà soát, báo cáo kết quả các tiêu chuẩn về trường học an toàn theo thông tư 45.

- Dự tập huấn chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N”
- Thành lập Ban giám sát thực hiện công tác xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích các cơ sở GDMN theo TT45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

.....
.....
.....

Tháng 10/2024

- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc quy chế CM. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục phù hợp.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt theo kế hoạch.
- Chuẩn bị mọi điều kiện đón Đoàn kiểm tra công tác phổ cập.
- Tiếp tục mua cấp phát đồ dùng đồ chơi cho các nhóm lớp.
- Chỉ đạo các nhóm lớp tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam 20/10
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo các nhóm, lớp tiếp tục huy động trẻ ra nhóm, tiếp tục rèn nề nếp thói quen cho trẻ.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trong nhà trường, tăng cường công tác truyền thông.
- Tham dự Chuyên đề “Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” tại Trường MN Nhật Tân;
- **Tổ chức chuyên đề: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam vào hoạt động ngoài trời**
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 11/2024

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, thi làm đồ dùng đồ chơi cấp trường.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh

- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày nhà giáo VN 20/11.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo các nhóm trẻ tiếp tục huy động trẻ ra nhóm.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú tăng cường VSATTP, xây dựng thực đơn phong phú đa dạng, tận dụng thực phẩm sẵn có tại địa phương.
- Đón đoàn kiểm tra PCGD.
- Tham dự Hội thảo nhân rộng mô hình điểm chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” cấp tỉnh.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Tổ chức hội thi “bé với an toàn giao thông”
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 12/2024

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Tham dự Hội thi “GV dạy giỏi” khối nhà trẻ cấp huyện.
- Tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ bằng BDPT.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng học kì I.
- **Tổ chức HĐ trải nghiệm: Bé theo dấu chân chú bộ đội cụ Hồ. Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập QĐND VN 22/12.**
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo các nhóm trẻ tiếp tục huy động trẻ ra nhóm và rèn nề nếp cho trẻ. Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ thời điểm mùa đông.
- Chỉ đạo bếp ăn nâng cao chất lượng bữa ăn đảm bảo VSATTP.
- Kiểm kê, đánh giá chất lượng, phân loại tài sản nhà trường cuối năm.
- Các tổ, khối xét thi đua đợt 1.
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

Tổ chức hội khỏe cấp trường

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 01/2025

- Tổ chức Lễ hội mừng xuân cho trẻ nhân dịp Tết Nguyên Đán.
- Bố trí CBGV trực Tết, nghỉ Tết đúng thời gian.
- Tham dự hội thảo “Áp dụng phương pháp GD tiên tiến vào triển khai chương trình GDMN tại trường MN Phương Hưng;
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Chỉ đạo các nhóm lớp hoàn thiện chương trình học kì I. Báo cáo kết quả học kì I về PGD và tổ chức sơ kết học kì I.
- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Duyệt đề cương SK cấp trường.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

.....
.....
.....
.....
.....

Tháng 02/2025

- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
- Chấm, xếp loại đề tài SK. Lựa chọn đề tài xếp loại Tốt gửi về cấp huyện.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Họp Ban đại phụ huynh học sinh học kỳ 2.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng nhà trường.
- Tổ chức Hội thi “ Bé khỏe, bé khéo” khối mẫu giáo.

Bổ sung:

Tháng 3/2025

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Hướng ứng Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi khối nhà trẻ cấp tỉnh
- Tham gia Hội thi “ Bé khỏe, bé khéo” khối mẫu giáo cấp huyện.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày QTPN 8/3.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Chỉ đạo tổ mẫu giáo chuẩn bị nội dung đánh giá chất lượng trẻ 3-5 tuổi.
- Xếp loại nhóm, lớp, giáo viên.
- Họp hội đồng nhà trường.

Bổ sung:

Tháng 4/2025

- Tổng hợp đánh giá chất lượng trẻ 3-5 tuổi.
- Hướng ứng Hội thi “ Bé khỏe, bé khéo” khối mẫu giáo cấp tỉnh.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Chỉ đạo bộ phận y tế kiểm tra sức khỏe định kỳ cho trẻ và cân đo theo dõi sức khỏe của trẻ bằng BDPT.
- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày GPMN 30/4.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Tự đánh giá, xếp loại trường MN theo biểu điểm “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học an toàn”.
- Tự đánh giá, xếp loại trường mầm non theo biểu điểm quy định tại Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021, của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.
- Họp hội đồng nhà trường.
- Dự hội thảo “ Tăng cường thực hiện chương trình chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường MN tại MNĐông Quang.

Bổ sung:

Tháng 5/2025

- Tự chấm điểm thực hiện kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo tổng kết năm học 2024– 2025
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ hè 2025 theo nhu cầu của phụ huynh trình PGD phê duyệt. Tổ chức họp phụ huynh cuối năm học.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng học kì II.
- Kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Đánh giá xếp loại CCVC, đánh giá xếp loại giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp.
- Tự đánh giá thi đua cuối năm và gửi kết quả thi đua về PGD, PNV, Khối TĐ.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua của tập thể và cá nhân.
- Tổng kết năm học và tổ chức tết thiếu nhi 1/6.
- Xếp loại thi đua đợt 2.
- Họp hội đồng nhà trường.
- Tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 6,7/2025

- Tổ chức Tết thiếu nhi 1/6 cho các cháu.
- Chỉ đạo toàn trường tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh.
- Duy trì tổ chức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo nhu cầu của phụ huynh trong hè.
- Tham gia các hoạt động bồi dưỡng CM, nghiệp vụ do SGD, PGD tổ chức.
- Chỉ đạo bếp ăn bán trú đảm bảo VSATTP, xây dựng thực đơn phù hợp tình hình thực tế, cân đối giữa các nhóm thực phẩm.
- Cải tạo cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới.
- Xây dựng kế hoạch chuẩn bị năm học 2024– 2025.
- Sinh hoạt chuyên đề Đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.
- Dự đánh giá thi đua các trường mầm non về lĩnh vực GDMN.
- Kiểm tra cơ sở vật chất cuối năm học.
- Sắp xếp giáo viên nghỉ hè luân phiên.
- Tham dự sơ kết chuyên đề “Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N cho trẻ MN giai đoạn 2024-2026”.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....

Tháng 8/2025

- Tổ chức và tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do trường, Sở GD&ĐT, Phòng GD tổ chức.
- Dự tổng kết năm học 2024-2025.
- Tham mưu với UBND xã kiện toàn Tiểu Ban chỉ đạo công tác PC-XMC năm 2024. Lập kế hoạch phân công giáo viên rà soát, điều tra phổ cập.
- Thành lập Hội đồng tuyển sinh, XD kế hoạch tuyển sinh
- Tổng vệ sinh trường lớp. Trang trí, tạo môi trường chuẩn bị năm học mới.
- Kiểm kê, rà soát, lập dự trù mua bổ sung đồ dùng học tập, dạy học cho các lớp.
- Phân công nhiệm vụ cho CBGV chuẩn bị Khai giảng năm học 2025-2026.
- Họp hội đồng giáo dục xã thông qua kế hoạch năm học và các khoản thu góp.
- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trong toàn trường.

Bổ sung:

.....

.....

.....

.....

.....